



MỘT SỐ GIẢI PHÁP nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

❖ **Đỗ Hùng Cường***

Tải qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn và quan trọng về kinh tế, xã hội, giữ vững ổn định về chính trị và hiện nay đang đứng trước yêu cầu mới của sự phát triển ở tầm cao hơn trước.

Để đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới, đòi hỏi phải nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên là yêu cầu nội tại, thường xuyên của Đảng ta. Bởi vì mỗi đảng viên là những tế bào của Đảng. Chất lượng của từng đảng viên cao hay thấp ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và sức mạnh của toàn Đảng. Bác Hồ khẳng định: Đảng mạnh là do chi bộ tốt, chi bộ tốt là do đảng viên đều tốt. Do đó, bất luận trong hoàn cảnh, điều kiện nào, người đảng viên cộng sản phải hơn quần chúng về các mặt, nhất là

giác ngộ lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, phải luôn là những nhân cách trong sáng, mẫu mực, tiên phong đi đầu để quần chúng noi theo. Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/1/2020 của Ban Bí thư khóa XII nêu rõ: “Nâng cao nhận thức, quán triệt đầy đủ, sâu sắc tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng đội ngũ đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có trách nhiệm cao trong công việc, gắn bó với nhân dân; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ; vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách; luôn phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Đây là nhiệm vụ cấp thiết, thường xuyên, trước mắt và lâu dài của các cấp ủy, tổ chức đảng...”

Từ khi ra đời đến nay, Đảng ta luôn coi trọng nâng cao chất lượng đảng viên. Đặc biệt, trong những năm đổi mới vừa qua, trước yêu cầu nhiệm vụ chính trị của thời kỳ phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa,

trước tác động của cơ chế thị trường thì Đảng ta càng phải chăm lo, coi trọng vấn đề đó. Đảng ta xác định: Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII là định hướng, nguyên tắc, phương châm để tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đưa Đảng ta, đội ngũ đảng viên về vị trí tiên phong của mình.

Trong tình hình hiện nay, đa số cán bộ, đảng viên có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng; số đông đảng viên của Đảng ta đã thể hiện được phẩm chất chính trị vững vàng trước mọi thử thách, trước các biến động phức tạp của thế giới; trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, quyết tâm thực hiện đường lối đổi mới. Những thành tựu của 35 năm đổi mới về

* *Hàm Vụ Trưởng Vụ I, Cơ quan UBKT Trung ương*

chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội càng minh chứng cho năng lực và bản lĩnh chính trị của Đảng ta. Trong cơn biến động chính trị, thiên tai, dịch bệnh nghiêm trọng, phức tạp không những chúng ta trụ vững được mà còn ổn định và phát triển. Thành tựu đó không thể phủ nhận sự đóng góp to lớn và sự tiến bộ trưởng thành của đội ngũ cán bộ, đảng viên về các mặt trong đời sống xã hội.

Tuy nhiên, trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, trước tác động của kinh tế thị trường thì đội ngũ cán bộ, đảng viên còn không ít hạn chế, khuyết điểm, thậm chí có những yếu kém, khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chậm được khắc phục, chưa ngang tầm nhiệm vụ được giao. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...

Theo Báo cáo của UBKT Trung ương, trong nhiệm kỳ 2015-2020, cấp ủy, tổ chức đảng và UBKT các cấp đã thi hành kỷ luật

87.600 đảng viên; trong đó, có cả cán bộ, nguyên cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, cấp tướng trong lực lượng vũ trang, cán bộ đương chức và đã nghỉ hưu... Số lượng đảng viên bị thi hành kỷ luật trong nhiệm kỳ có chiều hướng tăng lên về số lượng, tính chất vi phạm cũng nghiêm trọng hơn. Trong bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại phiên bế mạc Hội nghị lần thứ 11, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, đã nêu: Kể từ đầu nhiệm kỳ khóa XII đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, UBKT Trung ương đã thi hành kỷ luật hơn 70 cán bộ cao cấp thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có 1 đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị và 4 đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng khóa XII, 14 đồng chí nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, 1 đồng chí nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ, 5 đồng chí Bộ trưởng và nguyên Bộ trưởng, 2 đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, 5 đồng chí nguyên Bí thư Tỉnh ủy và 17 đồng chí là tướng lĩnh; một số cán bộ đã bị xử lý hình sự;... .

Nghị quyết Trung ương 5 khóa VI nhận định: *Đội ngũ đảng viên của Đảng đông nhưng không mạnh*. Nhận định đó đến nay vẫn đúng. “*Không mạnh*” đó thể hiện ở chất lượng một bộ

phận không nhỏ cán bộ, đảng viên về nhận thức chính trị, trình độ, kiến thức, năng lực tổ chức thực tiễn, tính kỷ luật và khả năng quy tụ, vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị chưa cao. “*Không mạnh*” đó còn là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước. Một số tổ chức đảng, đảng viên nhận thức lơ là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch...

Sự yếu kém trên có nhiều nguyên nhân, song cơ bản một số nguyên nhân sau:

Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng suy thoái ở một bộ phận cán bộ, đảng viên trước hết là do bản thân những cán bộ, đảng viên đó thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động bên ngoài; sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm tròn



trách nhiệm, bổ phận của mình trước Đảng, trước dân.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên có lúc chưa được coi trọng đúng mức, thiếu thuyết phục, kém hiệu quả, nội dung và phương pháp giáo dục chậm đổi mới. Sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ ở nhiều nơi còn hình thức, đơn điệu.

Cơ chế, chính sách, pháp luật được ban hành chưa thích ứng, chưa kịp thời với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Cơ chế kiểm soát quyền lực chậm được hoàn thiện, còn nhiều sơ hở đảng viên kém phẩm chất dễ dàng lợi dụng vi phạm.

Đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ còn nể nang, cục bộ. Một số cơ chế, chính sách trong đề bạt, bổ nhiệm cán bộ chưa công bằng; chính sách tiền lương, nhà ở chưa tạo được động lực cống hiến cho cán bộ, đảng viên. Nguyên tắc tập trung dân chủ ở nhiều nơi bị buông lỏng; quy chế làm việc, nguyên tắc tự phê bình và phê bình thực hiện không nghiêm, thậm chí nhiều nơi còn vi phạm, chưa có cơ chế bảo vệ người đấu tranh phê bình.

Theo chúng tôi để nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên hiện nay, cần chú ý các giải pháp sau:

Thứ nhất, trước hết phải nắm vững tiêu chuẩn đảng

viên, giúp cấp ủy, chi bộ tiến hành và thực hiện tốt các khâu của công tác đảng viên. Không nắm vững được tiêu chuẩn rất dễ chệch hướng, dẫn tới lúc tả, lúc hữu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tiêu chuẩn vừa hàm chứa cả mặt định tính lẫn định lượng. Vấn đề đặt ra cho các tổ chức đảng phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị, chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, đơn vị, ngành mà cụ thể hóa tiêu chuẩn cho phù hợp với thực tế của tổ chức mình. Làm sao vừa bảo đảm định hướng chung vừa phù hợp với yêu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị mình.

Thứ hai, các cấp ủy, tổ chức đảng phải thường xuyên quan tâm, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức các mặt cho đảng viên. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XII đã xác định: “Về công tác chính trị tư tưởng: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức trong toàn Đảng về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận bắt buộc hàng năm đối với cán bộ, đảng viên gắn với việc cung cấp thông tin, cập nhật kiến thức mới phù hợp từng đối tượng, từng cấp,

từng ngành, từng địa phương. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị”. Rõ ràng trước yêu cầu của thời kỳ phát triển mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trước tác động mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức, hơn lúc nào hết đảng viên phải đi đầu tiên phong trong việc học tập, nâng cao trình độ kiến thức mọi mặt. Coi học tập vừa là yêu cầu, vừa là nghĩa vụ bắt buộc. Phải hướng vào trang bị, bồi dưỡng kiến thức chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, để củng cố lập trường quan điểm, niềm tin, tư duy khoa học, nâng cao giác ngộ lý tưởng cách mạng, toàn tâm, toàn ý suốt đời phấn đấu cho mục tiêu lý tưởng. Đây cũng là điểm khác biệt căn bản giữa người đảng viên và quần chúng. Ngoài kiến thức trên, đảng viên còn phải học tập, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với từng tổ chức, ngành, đơn vị. Mấu chốt của vấn đề là các tổ chức đảng cần xây dựng chương trình, kế hoạch học tập, xác định đối tượng, phương thức, các kênh đào tạo, bồi dưỡng để có kế hoạch nâng cao trình độ cho đảng viên. Chậm trễ trong khâu này, đảng viên một



mặt vừa không thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, mặt khác sẽ có nguy cơ tụt hậu về trình độ so với quần chúng. Chúng ta có thể khẳng định một điều là khi người đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, ngọn lửa cách mạng trong lòng đã nguội tắt thì dễ suy thoái về đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân ích kỷ có đất để phát triển, từ đó dẫn đến quan liêu, tham nhũng là hệ quả tất yếu.

Thứ ba, tăng cường công tác quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Quản lý đảng viên vừa là nguyên tắc, vừa là khoa học quản lý. Chỉ có trong môi trường quản lý, kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng thì đảng viên mới có điều kiện phấn đấu trưởng thành, ít va vấp khuyết điểm. Thực tế vừa qua cho thấy, các vụ vi phạm lớn, nghiêm trọng đều có nguyên nhân là những đảng viên đó đứng ngoài sự quản lý của các cấp ủy, chi bộ. Vấn đề đặt ra là quản lý đảng viên không chỉ dừng lại ở việc quản lý thời gian, không gian hoạt động hiệu quả công tác, mà còn đi sâu quản lý diễn biến tư tưởng, đạo đức, lối sống của đảng viên. Không chỉ quản lý đảng viên ở công sở, nơi làm việc mà còn quản lý đảng viên đó tham gia sinh hoạt ở cấp ủy, tổ chức đảng nơi cư trú, nơi đến công tác, đảng viên làm

nhiệm vụ công dân ở tổ dân phố. Nhất quyết không để một đảng viên nào đứng ngoài sự quản lý của tổ chức. Muốn quản lý tốt thì phải làm tốt việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Qua đó có biện pháp giáo dục, giúp đỡ, kiểm tra, giám sát, nhắc nhở thường xuyên để đảng viên phấn đấu, rèn luyện tốt hơn.

Thứ tư, giữ vững nền nếp, nguyên tắc sinh hoạt đảng gắn với đấu tranh tự phê bình và phê bình thường xuyên. Thông qua sinh hoạt đảng giúp cho đảng viên ý thức được trách nhiệm, nêu cao tính đảng và luôn giữ vững được kỷ cương, kỷ luật, các nguyên tắc sinh hoạt của Đảng. Đó là điều kiện để cho đảng viên tự tu, tự rèn, từ nhận thức đến hành động luôn nói và làm theo nghị quyết của Đảng. Các tổ chức cần duy trì tốt chế độ sinh hoạt đảng, chương trình, nội dung sinh hoạt phải được thường xuyên đổi mới và phải được chi ủy chuẩn bị chu đáo, nghiêm túc. Có như vậy mới nâng cao được ý thức, trách nhiệm, tinh thần xây dựng đảng của đảng viên vào công tác xây dựng tổ chức đảng. Trong sinh hoạt phải nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Hai vấn đề đó phải luôn gắn chặt với nhau. Kinh nghiệm cho thấy, những tổ chức đảng coi trọng tự phê bình và phê

bình, thực sự đưa nguyên tắc này trở thành công cụ hữu hiệu để loại trừ tư tưởng cá nhân chủ nghĩa, coi thường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, ngăn chặn kịp thời những khuyết điểm, vi phạm của đảng viên từ khi mới manh nha. Nhưng phê bình phải trên tinh thần xây dựng, thương yêu đồng chí, thấm đượm tính nhân văn để giúp cho đảng viên tự kiểm tra, tự nhìn nhận lại mình, tự điều chỉnh từ nhận thức đến hành động cho phù hợp với yêu cầu, tiêu chuẩn, tư cách của người đảng viên cộng sản.

Thứ năm, tạo điều kiện cho quần chúng kiểm tra, giám sát, phê bình góp ý cho đảng viên là một trong những phương châm lớn của Đảng ta. Sức mạnh của Đảng chính là ở chỗ liên hệ máu thịt với nhân dân. Đảng viên lãnh đạo quần chúng, do đó, đảng viên phải chịu sự giám sát, kiểm tra, phê bình của quần chúng, nhân dân. Mất đi mối quan hệ đó thì đảng viên rất dễ bằng lòng với sự phấn đấu, rèn luyện của mình. Do đó, định kỳ các tổ chức đảng cần tổ chức lấy ý kiến của quần chúng, nhân dân để góp ý, phê bình cho đảng viên. Đây cũng là kênh quan trọng để giúp cho tổ chức đảng có thêm thông tin để quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên được tốt hơn. □